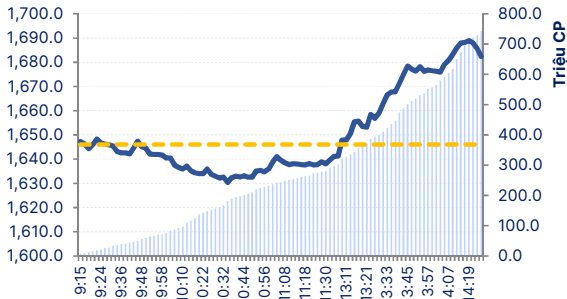


Phiên giao dịch ngày: 16/12/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,679.18	255.08
% Thay đổi Index	↑ 2.02%	↑ 2.29%
KLGD (CP)	849,515,166	81,870,434
GTGD (tỷ đồng)	25,276.41	1,598.42
% Thay đổi GTGD	34.51%	24.03%

Diễn biến VN-INDEX

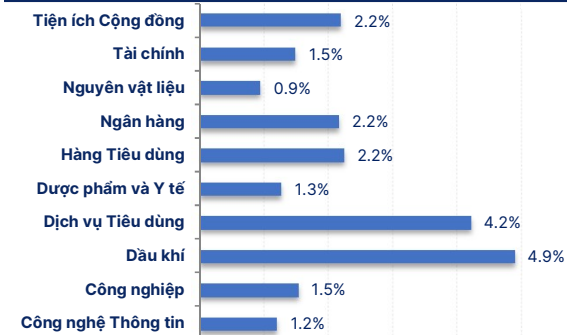


Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

VIC -168.77 tỷ	DGC -123.23 tỷ	BSR 82.88 tỷ	MSN -61.41 tỷ
VCB -153.64 tỷ	MWG 111.85 tỷ	SSI 79.48 tỷ	STB -54.43 tỷ
TCX 147.15 tỷ	VCK -109.14 tỷ	VNM 72.77 tỷ	KDH 51.67 tỷ
	VIX 87.51 tỷ	CTG 70.31 tỷ	VCI -51.58 tỷ
		CII 43.94 tỷ	

GT Bán: -3583.46 3589.37 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Sau 05 phiên liên tiếp giảm điểm từ vùng giá VNINDEX 1.770 điểm và cân bằng, phân hóa tốt hơn trong phiên trước. VNINDEX tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh trong phiên hôm nay về quanh 1.630 điểm. Thanh khoản thấp trong phiên sáng thể hiện áp lực cung thấp, khi nhiều nhóm mã sau giai đoạn giảm giá mạnh đã về vùng quá bán ngắn hạn trong phiên trước. Thị trường sau đó phục hồi tốt với lực cầu gia tăng, thanh khoản tăng tốt khi giá hồi phục. Kết phiên VNINDEX tăng 33,17 điểm (+2,02%) lên mức 1.679,18 điểm, kiểm tra lại kháng cự tâm lý 1.700 điểm. VN30 tăng tốt hơn 40,03 điểm (+2,14%) lên mức 1.909,87 điểm, trên hỗ trợ tâm lý 1.900 điểm.

Độ rộng trên HOSE tích cực trở lại sau 05 phiên chịu áp lực điều chỉnh với 253 mã tăng giá. Nổi bật ở nhóm mã đầu khí, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản phục hồi tốt sau giai đoạn giảm giá mạnh, một số chịu áp lực giải chấp ngắn hạn...; 66 mã giảm giá và 51 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng, khối lượng giao dịch khớp lệnh trên HOSE tăng 25,2% so với phiên trước. Cho thấy lực cầu bắt đáy ngắn hạn gia tăng sau giai đoạn giảm giá mạnh. Khối ngoại mua ròng với giá trị 5,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay trên HOSE, hỗ trợ tích cực diễn biến nhiều cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F1512 kết phiên ở mức 1.912,6 điểm, tăng 2,36% so với phiên trước. Chênh lệch chuyển sang dương 2,73 điểm so với VN30. Các kỳ hạn xa hơn 411G1000, 411G3000, 411G6000 từ +2,13 điểm đến -5,47 điểm. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng mạnh 37,1% so với phiên trước. Cho thấy các trader tăng mạnh các vị thế đầu cơ trong phiên, cover các vị thế bán. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2512 phục hồi kiểm tra lại kháng cự quanh 1.925 điểm. Khối lượng mở OI kỳ hạn VN30F2512 là 35.782, giảm các vị thế nắm giữ. Kỳ hạn VN30F1512 sẽ đáo hạn trong 02 phiên tiếp theo.

Xu hướng ngắn hạn VNINDEX đang vượt lên giai đoạn điều chỉnh 05 phiên liên tiếp để chuyển sang phục hồi tích lũy trên vùng hỗ trợ 1.600 điểm - 1.620 điểm, dưới kháng cự 1.700 điểm - 1.710 điểm, tương ứng vùng giá cao nhất tháng 9/2025. Thị trường hồi phục tốt do áp lực cung giảm khi nhiều mã sau giai đoạn giảm giá mạnh đã về các vùng hỗ trợ mạnh trung hạn như các vùng giá trung bình 01 năm. Tuy nhiên áp lực cung giá cao có thể gia tăng trở lại khi VNINDEX hướng đến vùng giá 1.700 điểm - 1.730 điểm trong những phiên đến.

Thị trường đã phục hồi tốt trong phiên hôm nay với thanh khoản cải thiện. Một phần do nhiều mã nhóm bất động sản, chứng khoán... sau giai đoạn giảm giá mạnh dẫn đến áp lực giải chấp ngắn hạn đã hồi phục tốt trở lại. Nếu bóc tách ảnh hưởng của VinGroup lên chỉ số VNINDEX thì đa số nhiều mã, nhóm mã đang tạo vùng cân bằng sau giai đoạn tạo đỉnh, giảm giá kéo dài từ tháng 09-10/2025 đến nay. Nhiều mã sau giai đoạn điều chỉnh mạnh đang ở vùng định giá tương đối hợp lý, với rủi ro được kiểm soát tốt hơn. Chúng tôi sẽ cập nhật các cơ hội theo dõi đầu tư, dựa đánh giá thận trọng vào kỳ vọng kết quả kinh quý IV/2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của các doanh nghiệp.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DỐI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
PET	29.80	31-32	40-42	29	14.2	-3.0%	119.5%	Theo dõi giải ngân
GAS	64.30	61-63	78-80	59	12.8	41.3%	1.1%	Theo dõi giải ngân
MSB	12.50	12.4-12.9	15.2-15.5	12	7.2	15.3%	30.2%	Theo dõi giải ngân
TLG	53.90	51-53	62-64	49	11.2	32.2%	-17.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	25.85	22-24	27-29	21	16.1	5.4%	53.1%	Theo dõi giải ngân
AGR	15.85	15-16	21-22	14	23.2	59.9%	118.2%	Theo dõi giải ngân
SGP	26.85	27-28	33-34	25	13.7	34.6%	1387.0%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/04/2025	CLX	15.69	15.1	20-21	15.7	3.9%	Nắm giữ
17/11/2025	SCS	55.30	55.3	63-65	54	0.0%	Nắm giữ
12/10/2025	POW	12.40	12.3	15.5-16	11	0.8%	Nắm giữ

Nghị định 319 dẫn đường cho ngành công nghiệp đường sắt Việt Nam

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 319/2025/NĐ-CP ngày 12/12/2025 quy định chi tiết nội dung, trình tự, thủ tục, thẩm quyền để triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt về phát triển khoa học, công nghệ, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ đối với công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt theo các nghị quyết của Quốc hội.

Cơ chế mới để phát triển công nghiệp đường sắt. Việc Chính phủ ban hành Nghị định 319 với bộ tiêu chí chi tiết về lựa chọn doanh nghiệp Việt tiếp nhận công nghệ đường sắt đánh dấu bước ngoặt chiến lược trong tư duy phát triển hạ tầng của Việt Nam, đó là chuyển từ nhập khẩu sang nội địa hóa từng phần, tiến tới làm chủ. Trước đó, nhiều doanh nghiệp đã sẵn sàng tham gia các dự án đường sắt tốc độ cao, qua đó nâng tỷ lệ nội địa hóa.

Tuần này, các nhà đầu tư sẽ nhận được với loạt dữ liệu quan trọng vốn bị trì hoãn vì tình trạng đóng cửa Chính phủ Mỹ. Những dữ liệu này sẽ giúp các nhà đầu tư định hình rõ hơn triển vọng thị trường năm 2026.

Mỹ sắp công bố hai báo cáo quan trọng với Fed trong tuần này

Báo cáo việc làm tháng 11. Ngày 16/12 giờ địa phương, Mỹ sẽ công bố báo cáo việc làm tháng 11 và số liệu bán lẻ tháng 10. Các nhà kinh tế kỳ vọng nền kinh tế Mỹ sẽ bổ sung thêm 40,000 việc làm phi nông nghiệp trong tháng 11, trong khi tỷ lệ thất nghiệp duy trì ở mức 4,4%. Chỉ số CPI tháng 11. Ngày 18/12 sẽ đến lượt chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11. Sau quyết định cắt giảm lãi suất của Fed tuần trước, các nhà đầu tư đang mong chờ bằng chứng về việc lạm phát vẫn được kiểm soát tốt. Các nhà kinh tế dự báo CPI tháng 11 sẽ tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước cho cả chỉ số chung và chỉ số lõi.

Lưu mức 10 triệu lượt khách quốc tế năm 2016 đến 20 triệu lượt năm 2025, du lịch Việt Nam đã tăng gấp đôi quy mô chỉ sau chưa đầy một thập kỷ. Cột mốc lịch sử này vừa được ghi nhận tại Phú Quốc đã phản ánh tốc độ tăng trưởng vượt trội và dư địa phát triển lớn của du lịch Việt Nam trong giai đoạn mới.

Phú Quốc là điểm đến ghi dấu mốc kỷ lục 20 triệu lượt khách quốc tế đến Việt Nam

Đây là cột mốc lịch sử lần đầu tiên được ghi nhận trong 65 năm hình thành và phát triển của ngành Du lịch Việt Nam. Kể từ khi Việt Nam mở cửa hoàn toàn hoạt động du lịch quốc tế vào ngày 15/3/2022, lượng khách quốc tế liên tục tăng trưởng mạnh mẽ: năm 2025 dự kiến đạt khoảng 21 triệu lượt, vượt xa mức 18 triệu lượt của năm 2019 – thời điểm trước đại dịch. Với mức tăng trưởng 21%, du lịch Việt Nam được đánh giá nằm trong nhóm các quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới, khi trung bình du lịch toàn cầu chỉ đạt 5%.

Thông tin từ Bộ Tài chính tại hội thảo "Đa dạng vốn cho phát triển bền vững" cho thấy, trong kịch bản trung hòa carbon, tổng nhu cầu đầu tư dài hạn cho phát triển kinh tế xanh, bền vững của Việt Nam đến năm 2050 ước khoảng 670 - 700 tỷ USD. Con số này cho thấy nhu cầu huy động nguồn lực tài chính rất lớn trong dài hạn.

Dư nợ tín dụng xanh khoảng 750 ngàn tỷ đồng, dự kiến hỗ trợ lãi suất 2%/năm cho dự án xanh

Phó Thống đốc NHNN Việt Nam Nguyễn Ngọc Cảnh cho biết, đến 30/11/2025, dư nợ tín dụng xanh toàn hệ thống ước đạt khoảng 750.000 tỷ đồng. Tốc độ tăng trưởng bình quân từ năm 2017 đến nay đạt trên 21%/năm, cao hơn mức tăng trưởng tín dụng chung của nền kinh tế. NHNN đang phối hợp với Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành nghị định hỗ trợ lãi suất 2%/năm từ ngân sách nhà nước cho doanh nghiệp tư nhân và hộ kinh doanh vay vốn ngân hàng để thực hiện các dự án xanh và kinh tế tuần hoàn

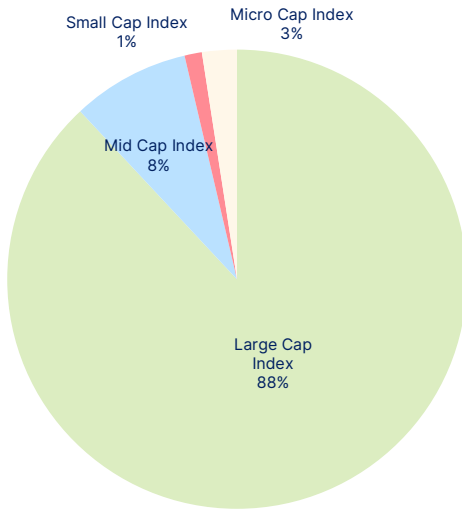
NHNN thu hẹp quy mô bơm ròng

Trong tuần 08-15/12/2025, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) tiếp tục duy trì chuỗi bơm ròng sang tuần thứ 9 liên tiếp nhằm hỗ trợ thanh khoản hệ thống. Tuy nhiên, quy mô bơm ròng đã thu hẹp đáng kể, giảm hơn 87% so với tuần trước và là mức thấp nhất trong vòng 6 tuần gần đây.

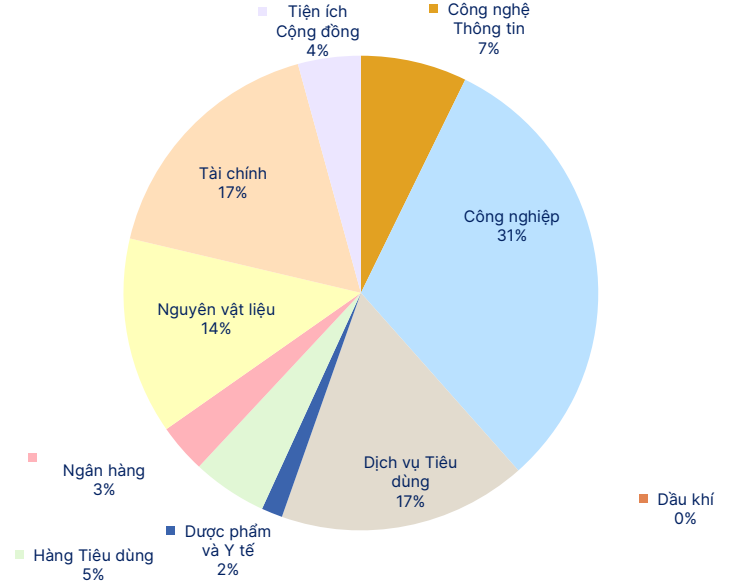
Cụ thể, NHNN bơm ra thị trường 90.502 tỷ đồng thông qua kênh cho vay cầm cố, với các kỳ hạn từ 7-91 ngày và lãi suất 4,5%/năm. Chiều ngược lại, lượng vốn đáo hạn trong tuần đạt 85.058 tỷ đồng, đưa quy mô bơm ròng vào hệ thống xuống còn 5.444 tỷ đồng. Tính đến ngày 15/12, khối lượng lưu hành trên kênh cho vay cầm cố đạt 407.720 tỷ đồng.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	1,101,192	5.6%	1,147	124.6	6.8
VCB	474,602	16.8%	4,202	13.5	2.1
VHM	379,936	11.7%	6,134	15.1	1.6
CTG	266,889	21.0%	6,208	8.0	1.6
BID	259,790	16.7%	3,781	9.8	1.5

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	63,346,002	19.0%	2,577	6.2	1.1
VIX	50,843,731	24.1%	2,766	7.9	1.7
SSI	32,615,454	13.0%	1,873	15.2	1.9
HPG	30,347,548	11.9%	1,876	14.0	1.6
HDB	22,027,351	23.2%	4,078	7.4	1.6

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	↑ 7.0%	23.2%	4,078	7.4	1.6
VPL	↑ 7.0%	-0.3%	(60)	-	3.9
GEX	↑ 7.0%	8.3%	2,314	16.4	1.2
BSR	↑ 6.9%	3.7%	413	34.9	1.3
EIB	↑ 6.9%	11.8%	1,635	12.3	1.4

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DGC	↓ -7.0%	21.3%	8,296	11.2	2.2
HID	↓ -7.0%	5.7%	712	11.1	0.6
BBC	↓ -6.9%	8.3%	6,511	10.4	0.8
QCG	↓ -6.9%	2.4%	408	46.0	1.1
STG	↓ -6.8%	10.7%	2,734	12.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BSR	5,483,400	3.7%	413	34.9	1.3
VIX	3,973,009	24.1%	2,766	7.9	1.7
SSI	2,704,778	13.0%	1,873	15.2	1.9
CII	1,871,562	0.4%	80	284.6	1.2
KDH	1,695,585	4.8%	857	34.5	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	(2,712,586)	16.8%	4,202	13.5	2.1
SHB	(1,910,800)	19.0%	2,577	6.2	1.1
TCH	(1,635,274)	4.3%	801	22.4	1.2
MBB	(1,592,808)	19.4%	3,017	7.9	1.4
VCI	(1,526,100)	8.8%	1,586	21.0	1.9

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng BP Chiến lược Thị trường

Phan Tấn Nhật

Nhat.pt@shs.com.vn

Vĩ Mô

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy

Duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Trung Tâm Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 43 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688.
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 6, Cao ốc văn phòng HDTC, số 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê Đình Lý, Phường Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
Email: contact-dn@shs.com.vn